

 **20/02/2024**

Xu hướng tăng tiếp tục củng cố từ nhóm Vingroup

YSflex



 **Tải ngay**

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

2024

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Nhận định diễn biến
thị trường hàng hóa
và TTCK thế giới



Giá đường tăng do nguồn cung hạn chế

- Giá đường thô kỳ hạn giao dịch quanh mức 23 cent/lb gần mức thấp kể từ giữa tháng 1 do kỳ vọng vụ mía bội thu và sản lượng tăng ở Brazil. Hoạt động nghiền mía ở Trung - Nam Brazil tăng đáng kể, với mía được nghiền để lấy đường tăng 19% trong vụ thu hoạch 2023/2024. Thời tiết khô hạn ở Đông Nam Á, đặc biệt là Ấn Độ và Thái Lan, ảnh hưởng đến sản xuất đường. Ấn Độ có mùa mưa gió thấp nhất trong 5 năm, khiến sản lượng đường giảm 3.2%, dẫn đến khả năng Ấn Độ sẽ gia hạn lệnh cấm xuất khẩu đường. Các nhà sản xuất của Thái Lan đối mặt với năng suất thấp nhất trong 13 năm, với dự báo sản lượng đường giảm 32% trong niên vụ 2023/2024.
- Đồ thị giá đường đóng cửa tăng 1.14% trong phiên giao dịch ngày 20/02/2024 đang cho dấu hiệu tạo đáy ngắn hạn. Khả năng giá đường sẽ tăng trở lại tiến tới vùng kháng cự quanh 24.5 cent/lb. Xu hướng ngắn hạn vẫn đang duy trì ở mức TĂNG.



source: tradingeconomics.com

Diễn biến giá đường
Nguồn: Tradingeconomics

Chứng khoán Trung Quốc tăng sau kỳ nghỉ lễ

- Shanghai Composite đóng cửa ở mức 2.911 trong khi Shanghai Component tăng 0.93% lên 8.902 vào thứ Hai, duy trì đà tăng khi các nhà đầu tư quay trở lại sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài một tuần. Thị trường đón tin tức tích cực khi doanh thu du lịch trong kỳ nghỉ Tết Nguyên đán đã tăng 47.3% so với năm trước. Về mặt chính sách tiền tệ, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc giữ nguyên lãi suất cơ sở cho vay trung hạn một năm ở mức 2.5%. Cổ phiếu công nghệ dẫn đầu, với mức tăng mạnh từ Eoptolink Technology (20%), Foxconn Industrial (10%).
- Đồ thị giá của chỉ số Shanghai Composite đóng cửa tăng 1.56% trong ngày giao dịch 19/02/2024 đang quay về kiểm định vùng kháng cự quanh 2,910. Khả năng Shanghai Composite sẽ tiếp tục quán tính tăng và vượt vùng kháng cự 2,910 tiến tới kiểm định vùng 2,972. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của Shanghai Composite và Shanghai Component vẫn duy trì ở mức TĂNG



Diễn biến chỉ số Shanghai Composite
Nguồn: Tradingview



Diễn biến các quỹ ETF

Mã	Ngày	Thay đổi (.000)	M/B ước tính (tỷ)	Tỷ lệ Premium
VanEck	16/02	-	-	0.91%
DB FTSE	16/02	-	-	-0.58%
Ishares MSCI Frontier 100 ETF	16/02	-	-	-0.64%
Kim Kindex VN30	16/02	-	-	-0.50%
Premia MSCI	16/02	-	-	-1.71%
Fubon FTSE	19/02	3,000	29	-2.11%
E1VFN30	15/02	(2,000)	(42)	-0.16%
FUEVFN30	16/02	-	-	-0.22%
FUESSVFL	16/02	-	-	0.09%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

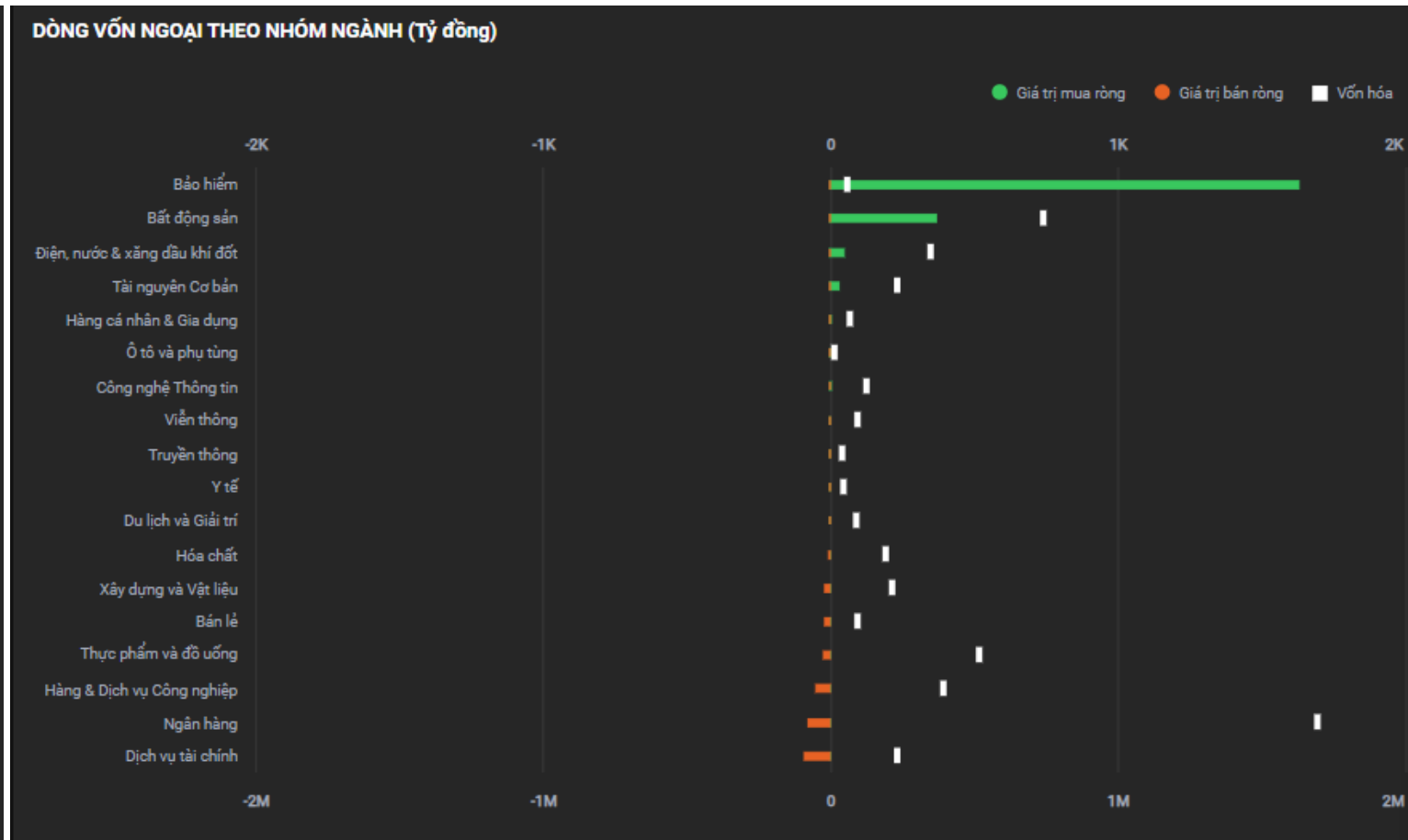
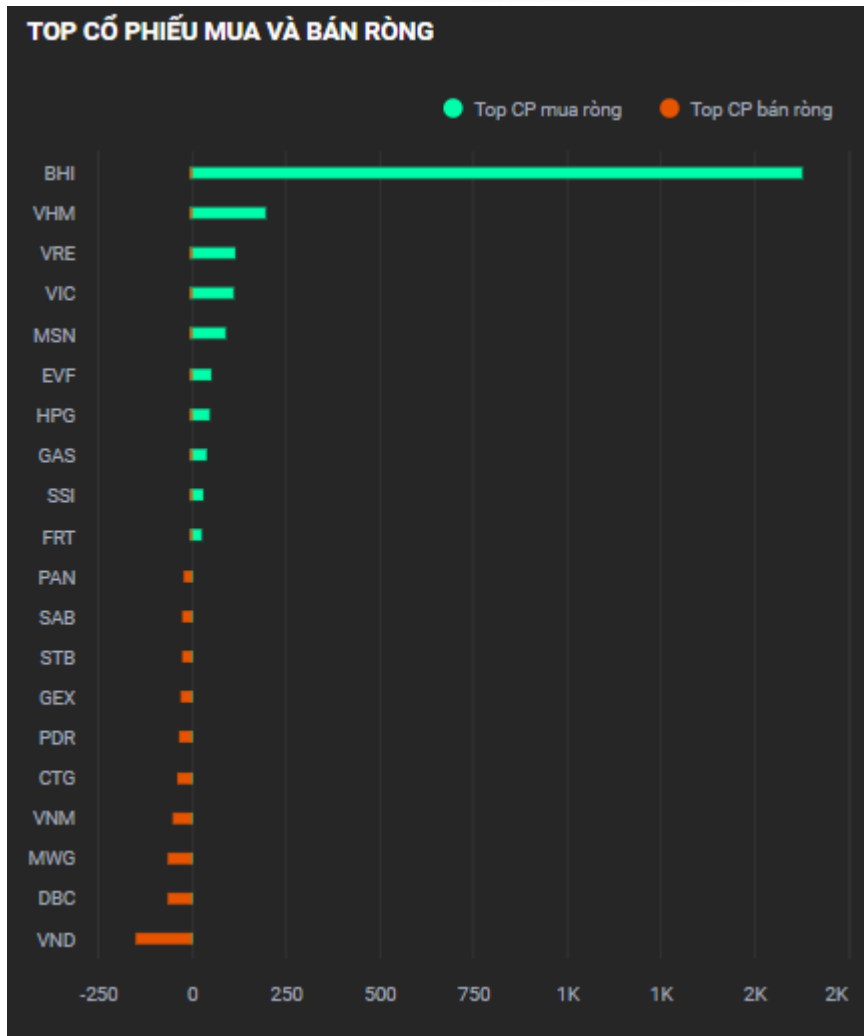
Nhận định diễn biến
thị trường Việt Nam



Giá trị giao dịch ròng của nhóm NĐT

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>	19/02/2024	Tuần 19-23/02	Tháng 02/2024	Quý 1/2024	6 tháng đầu năm 2024	Năm 2024
Khối ngoại	1,777	1,777	55	(83)	(83)	(83)
Tự doanh	(614)	(614)	(957)	674	674	674
Cá nhân	108	108	2,115	777	777	777

Khối ngoại mua ròng 1,777 tỷ, chủ yếu là giao dịch thỏa thuận của cổ phiếu BHI



Nguồn: YSradar

Tự doanh bán ròng 614 tỷ

Top mua ròng

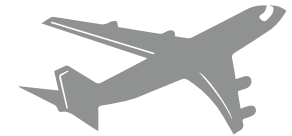
Top bán ròng

Mã	Giá trị mua (tỷ đồng)
AAA	31.96
VRE	19.06
GEE	15.32
ASM	12.28
FUEVFN	9.38

Mã	Giá bị bán (tỷ đồng)
BHI	216.64
NVL	64.72
HJS	59.07
HPG	52.19
TCB	49.33



QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

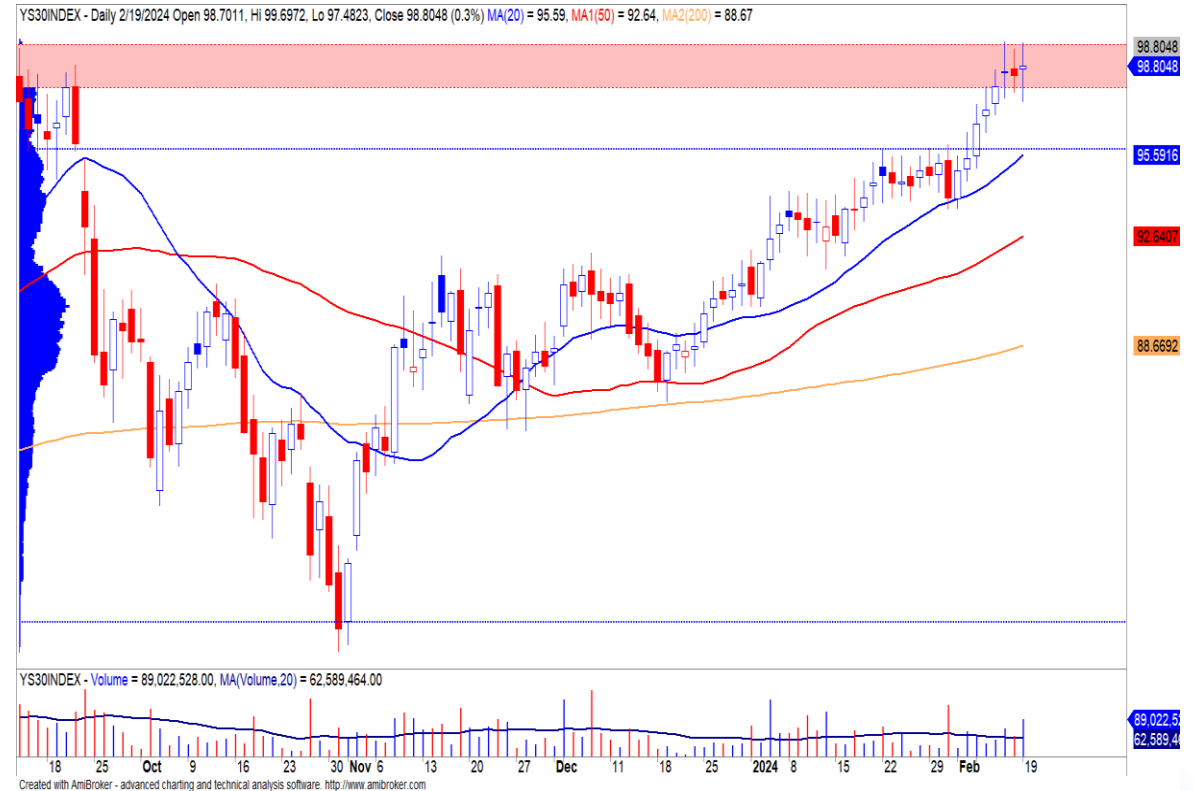


Quan điểm thị trường ngắn hạn

- Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên kế tiếp và chỉ số VN-Index hướng về mức 1,245 điểm. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và thị trường có thể chỉ xảy ra nhịp điều chỉnh kỹ thuật và các nhóm cổ phiếu có thể sẽ phân hóa, trong đó nhóm cổ phiếu ngân hàng vẫn có thể sẽ còn điều chỉnh, trong khi đó dòng tiền có thể tìm kiếm đến các nhóm cổ phiếu khác. Nhìn chung, dòng tiền chưa có dấu hiệu rút khỏi thị trường, nhưng điểm tiêu cực là đà tăng của thị trường ảnh hưởng nhiều từ nhóm cổ phiếu Vingroup, điều này có thể sẽ khiến đà tăng của thị trường khó bền vững và gây ra tâm lý chốt lời ở các nhóm cổ phiếu khác.
- Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và hạn chế gia tăng thêm tỷ trọng cổ phiếu ở thời điểm hiện tại. Tuy nhiên, nếu nhà đầu tư ngắn hạn cũng có thể tìm kiếm cơ hội ngắn hạn ở nhóm cổ phiếu Vingroup (VIC, VHM, VRE) khi nhóm cổ phiếu này đều đã xác nhận xu hướng tăng với chiến lược mua lướt sóng ngắn hạn.
- Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

Chỉ số YS30 – Tiếp tục đi ngang trong vùng kháng cự ngắn hạn

- Chỉ số YS30 đóng cửa ở mức 98.80 điểm (+0.3%) với khối lượng giao dịch tăng 40% so với phiên giao dịch trước đó. Đồng thời, đà thị giá tiếp tục đi ngang trong vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn cho nên áp lực điều chỉnh vẫn còn cao trong những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, xu hướng ngắn hạn của chỉ số YS30 vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể sẽ tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao và chỉ nên mua mới với tỷ trọng thấp tại các nhịp điều chỉnh.
- Hệ thống xu hướng ngắn hạn xuất hiện tín hiệu MUA cổ phiếu: **KBC**.



Diễn biến chỉ số YS30. Nguồn: YSVN

2024

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN



Danh mục khuyến nghị ngắn hạn



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
CTR	97.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+76	77.50	93.01	25.81%	NẮM GIỮ
SHS	17.90	TĂNG	TĂNG	07/11/2023	T+75	16.00	17.47	11.88%	NẮM GIỮ
SSI	35.20	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+73	30.30	34.04	16.17%	NẮM GIỮ
DXP	14.80	TĂNG	TĂNG	15/11/2023	T+69	13.20	14.05	12.12%	NẮM GIỮ
LAS	18.60	TĂNG	GIẢM	17/11/2023	T+67	13.60	16.99	36.76%	NẮM GIỮ
TNG	20.80	TĂNG	TĂNG	13/12/2023	T+49	19.90	19.99	4.52%	NẮM GIỮ
MBB	23.95	TĂNG	GIẢM	27/12/2023	T+39	18.45	22.89	29.81%	NẮM GIỮ
HSG	23.30	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+37	22.70	22.60	2.64%	NẮM GIỮ
CII	19.40	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+30	18.25	18.41	6.30%	NẮM GIỮ
LSS	11.55	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+29	11.35	11.19	1.76%	NẮM GIỮ
KDH	31.30	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+22	31.30	30.61	0.00%	NẮM GIỮ
IJC	15.10	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+22	14.55	14.75	3.78%	NẮM GIỮ
SZC	41.75	TĂNG	TĂNG	22/01/2024	T+21	37.35	40.20	11.78%	NẮM GIỮ
VTP	67.90	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+20	62.80	65.23	8.12%	HẠN CHẾ MUA MỚI
SIP	78.60	TĂNG	TĂNG	23/01/2024	T+20	69.00	75.09	13.91%	NẮM GIỮ
VCG	25.55	TĂNG	GIẢM	24/01/2024	T+19	25.40	24.59	0.59%	NẮM GIỮ
PC1	28.60	TĂNG	TĂNG	24/01/2024	T+19	28.25	28.43	1.24%	NẮM GIỮ
FRT	123.50	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+17	106.30	118.38	16.18%	NẮM GIỮ

Danh mục khuyến nghị ngắn hạn

CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận	Khuyến nghị
DCM	34.30	TĂNG	GIẢM	30/01/2024	T+15	32.15	32.69	6.69%	NẮM GIỮ
TV2	40.50	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+15	39.00	39.92	3.85%	NẮM GIỮ
TCH	13.55	TĂNG	GIẢM	31/01/2024	T+14	13.50	13.01	0.37%	NẮM GIỮ
VGC	52.90	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+14	53.30	51.27	-0.75%	NẮM GIỮ
CTS	30.80	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+13	29.60	29.52	4.05%	NẮM GIỮ
DHC	41.80	TĂNG	GIẢM	01/02/2024	T+13	42.30	40.70	-1.18%	NẮM GIỮ
DPG	41.05	TĂNG	GIẢM	02/02/2024	T+12	40.50	39.96	1.36%	NẮM GIỮ
FPT	105.00	TĂNG	TĂNG	02/02/2024	T+12	99.90	102.93	5.11%	NẮM GIỮ
HAH	41.30	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+10	39.70	39.50	4.03%	NẮM GIỮ
PVD	28.75	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+10	28.25	27.80	1.77%	NẮM GIỮ
DGC	96.60	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+9	95.60	93.10	1.05%	NẮM GIỮ
VND	22.95	TĂNG	TĂNG	15/02/2024	T+3	23.00	22.31	-0.22%	NẮM GIỮ
GEX	22.25	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+1	22.35	21.33	-0.45%	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
CTR	97.50	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+76	77.50	93.01	25.81%	92.11	NẮM GIỮ
SJS	69.00	TĂNG	TĂNG	06/11/2023	T+76	61.60	67.48	12.01%	73.60	NẮM GIỮ
VCI	45.00	TĂNG	GIẢM	07/11/2023	T+75	38.70	43.62	16.28%	46.16	NẮM GIỮ
FTS	49.80	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+73	39.15	46.43	27.20%	47.20	HẠN CHẾ MUA MỚI
VIX	17.90	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+73	14.60	17.26	22.60%	19.31	HẠN CHẾ MUA MỚI
PVT	27.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+73	25.60	26.72	7.81%	29.38	NẮM GIỮ
HCM	26.80	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+73	20.00	26.04	34.00%	34.00	NẮM GIỮ
PDR	29.35	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+73	23.80	28.51	23.32%	29.34	HẠN CHẾ MUA MỚI
DGW	57.30	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+73	50.10	54.61	14.37%	58.78	NẮM GIỮ
PAN	23.30	TĂNG	GIẢM	26/12/2023	T+40	20.00	21.94	16.50%	24.94	NẮM GIỮ
HSG	23.30	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+37	22.70	22.60	2.64%	26.63	NẮM GIỮ
CII	19.40	TĂNG	GIẢM	09/01/2024	T+30	18.25	18.41	6.30%	16.84	NẮM GIỮ
NKG	24.45	TĂNG	TĂNG	17/01/2024	T+24	24.90	23.94	-1.81%	29.84	NẮM GIỮ
KDH	31.30	TĂNG	TĂNG	19/01/2024	T+22	31.30	30.61	0.00%	34.66	NẮM GIỮ
NLG	38.75	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+22	39.15	38.10	-1.02%	44.36	NẮM GIỮ
SZC	41.75	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+21	37.35	40.20	11.78%	42.70	NẮM GIỮ
VCG	25.55	TĂNG	GIẢM	24/01/2024	T+19	25.40	24.59	0.59%	29.75	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNMidcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
PC1	28.60	TĂNG	TĂNG	24/01/2024	T+19	28.25	28.43	1.24%	32.34	NẮM GIỮ
FRT	123.50	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+17	106.30	118.38	16.18%	127.90	NẮM GIỮ
DCM	34.30	TĂNG	GIẢM	30/01/2024	T+15	32.15	32.69	6.69%	38.56	NẮM GIỮ
PHR	56.20	TĂNG	GIẢM	30/01/2024	T+15	49.90	53.79	12.63%	55.50	NẮM GIỮ
DBC	30.00	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+14	27.00	27.32	11.11%	31.83	NẮM GIỮ
TCH	13.55	TĂNG	GIẢM	31/01/2024	T+14	13.50	13.01	0.37%	15.47	NẮM GIỮ
VGC	52.90	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+14	53.30	51.27	-0.75%	61.40	NẮM GIỮ
DHC	41.80	TĂNG	GIẢM	01/02/2024	T+13	42.30	40.70	-1.18%	49.99	NẮM GIỮ
CMG	40.50	TĂNG	TĂNG	05/02/2024	T+11	42.00	39.18	-3.57%	48.40	NẮM GIỮ
PVD	28.75	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+10	28.25	27.80	1.77%	32.67	NẮM GIỮ
DGC	96.60	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+9	95.60	93.10	1.05%	118.30	NẮM GIỮ
VHC	65.00	TĂNG	TĂNG	07/02/2024	T+9	65.60	62.74	-0.91%	74.74	NẮM GIỮ
VND	22.95	TĂNG	TĂNG	15/02/2024	T+3	23.00	22.31	-0.22%	27.49	NẮM GIỮ
ASM	10.90	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+1	10.80	10.37	0.93%	13.23	NẮM GIỮ
GEX	22.25	TĂNG	TĂNG	19/02/2024	T+1	22.35	21.33	-0.45%	24.81	NẮM GIỮ
KBC	31.95	TĂNG	TĂNG	20/02/2024	T+0	31.95	30.39	0.00%	37.60	MUA

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
BSI	54.00	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+73	39.80	50.52	35.68%	46.44	HẠN CHẾ MUA MỚI
CNG	29.60	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+73	29.40	28.49	0.68%	32.74	NẮM GIỮ
AGR	17.20	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+73	14.45	16.49	19.03%	17.26	NẮM GIỮ
HHS	8.58	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+73	6.10	8.21	40.66%	6.90	HẠN CHẾ MUA MỚI
CSV	54.70	TĂNG	GIẢM	09/11/2023	T+73	38.95	52.81	40.44%	44.62	NẮM GIỮ
HAH	41.30	TĂNG	TĂNG	09/11/2023	T+73	33.75	39.50	22.37%	40.55	NẮM GIỮ
DRC	31.65	TĂNG	TĂNG	17/11/2023	T+67	23.00	30.20	37.61%	27.41	NẮM GIỮ
GSP	12.10	TĂNG	GIẢM	05/12/2023	T+55	11.75	11.88	2.98%	28.41	NẮM GIỮ
TDM	42.40	TĂNG	TĂNG	29/12/2023	T+37	40.50	41.36	4.69%	47.35	NẮM GIỮ
LSS	11.55	TĂNG	GIẢM	10/01/2024	T+29	11.35	11.19	1.76%	13.14	NẮM GIỮ
IJC	15.10	TĂNG	GIẢM	19/01/2024	T+22	14.55	14.75	3.78%	17.09	NẮM GIỮ
TIP	24.70	TĂNG	TĂNG	20/01/2024	T+21	23.80	24.24	3.78%	18.09	NẮM GIỮ
NHH	18.75	TĂNG	TĂNG	26/01/2024	T+17	19.70	18.50	-4.82%	21.70	NẮM GIỮ
TV2	40.50	TĂNG	TĂNG	30/01/2024	T+15	39.00	39.92	3.85%	44.19	NẮM GIỮ
ELC	21.55	TĂNG	TĂNG	31/01/2024	T+14	20.20	20.92	6.68%	23.70	HẠN CHẾ MUA MỚI
CTS	30.80	TĂNG	TĂNG	01/02/2024	T+13	29.60	29.52	4.05%	35.78	NẮM GIỮ
DPG	41.05	TĂNG	GIẢM	02/02/2024	T+12	40.50	39.96	1.36%	49.66	NẮM GIỮ

Danh mục cổ phiếu VNSmallcaps xuất hiện tín hiệu



CP	Giá	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Ngày khuyến nghị	Giao dịch T+	Giá mua ngắn hạn	Trailing Stop	%Lợi nhuận tạm tính	Giá mục tiêu ngắn hạn	Tín hiệu
HAH	41.30	TĂNG	TĂNG	06/02/2024	T+10	39.70	39.50	4.03%	47.58	NẮM GIỮ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.